

Số: 98 /BC-UBND

Tân Phú, ngày 13 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2022 Huyện Tân Phú – Đồng Nai

Căn cứ Thông tư số 343/TT-BTC ngày 30/12/2016 của bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Tân Phú về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ chi ngân sách xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị hành chính, đảng, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp huyện năm 2022.

UBND huyện Tân Phú báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2022 như sau:

1. Về thu ngân sách:

Tổng thu cân đối NSNN trên địa bàn quý I/2022 thực hiện: 27.836 triệu đồng, đạt 31% so với dự toán.

Trong đó:

Thuế CTN-NQD: 7.794 triệu đồng, đạt 33%/KH năm.

Thu lệ phí trước bạ: 3882 triệu đồng, đạt 37%/KH năm.

Thuế thu nhập cá nhân: 6.190 triệu đồng, đạt 38%/KH năm.

Thu phí lệ phí: 2.410 triệu đồng, đạt 51%/KH năm.

Thuế sử dụng đất phi NN: 50 triệu đồng, đạt 17%/KH năm.

Thu tiền sử dụng đất: 5.835 triệu đồng, đạt 22%/KH năm.

Thu khác ngân sách: 1.676 triệu đồng, đạt 24%/KH năm.

2. Về chi ngân sách địa phương:

Trong quá trình thực hiện dự toán chi ngân sách địa phương các cấp, các ngành, các đơn vị đều bám sát dự toán đã được HĐND huyện phân bổ, UBND huyện giao, đảm bảo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị chủ động sử dụng kinh phí ngân sách trong phạm vi đơn vị, địa phương mình. Kết quả thực hiện chi ngân sách địa phương quý I năm 2022 cụ thể như sau:

Tổng chi ngân sách địa phương quý I/2022 thực hiện: 228.083 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi cân đối ngân sách: 228.083 triệu đồng, đạt 23,4%/KH năm.

Gồm:

+ Chi đầu tư phát triển thực hiện 59.306 triệu đồng đạt 23,9%.

+ Chi thường xuyên: 168.777 triệu đồng, đạt 24,3%/KH năm.
(*Có biểu chi tiết đính kèm*)

Trên đây là báo cáo công khai tình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương trên địa bàn huyện Tân phú quý I năm 2022 của UBND huyện Tân Phú./.

Nơi nhận :

- Sở Tài chính (b/c)
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện (Phòng VH);
- Chánh VP.HĐND&UBND huyện;
- Phòng Tài chính – kế hoạch;
- Chi cục thuế;
- Lưu: VT, TH.
- <Trưởng>

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Ký



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÍ I NĂM 2022
 (Đính kèm báo cáo số 93 /BC-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của UBND huyện Tân Phú)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý I/2021	So sánh thực hiện với dự toán năm (%)
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	89.020	29.483	31
I	Thu cân đối NSNN	89.020	27.836	31
1	Thu nội địa	89.020	27.836	31
II	Thu quản lý qua ngân sách		1.647	
III	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		0	
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	975.252	228.083	23
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	975.252	228.083	23
1	Chi đầu tư phát triển	248.137	59.306	24
2	Chi thường xuyên	693.515	168.777	23
3	Chi trả nợ	0		
4	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	14.000		
5	Dự phòng ngân sách	19.600		
II	Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua ngân sách	0	0	



THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÍ I NĂM 2022

(Đính kèm báo cáo số: 98 /BC-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của UBND huyện Tân Phú)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý I/2021	So sánh thực hiện với dự toán năm (%)
A	B	1	2	3=2/1
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	89.020	29.483	31
I	Thu cân đối NSNN	89.020	27.836	31
1	Thuế CTN ngoài quốc doanh	23.900	7.794	33
2	Thuế thu nhập cá nhân	16.500	6.190	38
3	Thuế bảo vệ môi trường			
4	Lệ phí trước bạ	10.500	3.882	37
5	Thu phí, lệ phí	4.700	2.410	51
6	Các khoản thu về nhà, đất			
7	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	300	50	17
8	Thu tiền sử dụng đất	26.000	5.835	22
9	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	0		
10	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước			
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết			
12	Thu khác ngân sách	7.000	1.676	24
13	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	120		
14	Thu tại xã	120	0	0
II	Thu Quản lý qua ngân sách		1.647	
III	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang			
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	41.479	18.133	44
1	Từ các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	23.359	9.530	41
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	18.120	8.604	47

**THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÍ I NĂM 2022**

(Đính kèm báo cáo số 98 /BC-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của UBND huyện Tân Phú)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý I/2021	So sánh thực hiện với dự toán năm (%)
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	975.252	228.083	23,4
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	975.252	228.083	23,4
I	Chi đầu tư phát triển	248.137	59.306	23,9
1	Chi đầu tư XDCB phân cấp cho huyện	143.513	59.306	41,3
2	Chi đầu tư XDCB từ nguồn thu tiền sử dụng đất	15.600	0	
3	Chi đầu tư XDCB từ nguồn XSKT cho giáo dục	89.024		
4	Chi đầu tư phát triển khác			
II	Chi thường xuyên	693.515	168.777	24,3
	<i>Trong đó</i>			
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	373.243	80.308	21,5
2	Chi khoa học và công nghệ	298		0,0
3	Chi y tế, dân số và gia đình	4.442	1.068	24,0
4	Chi văn hóa thông tin	5.556	1.706	30,7
5	Chi phát thanh, truyền hình	828	68	8,2
6	Chi thể dục thể thao	1.104	722	65,4
7	Chi bảo vệ môi trường	18.830	380	
8	Chi hoạt động kinh tế	34.381	7.003	20,4
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể AN-QP	185.384	59.366	32,0
10	Chi bảo đảm xã hội	49.944	18.090	36,2
11	Chi khác ngân sách	19.505	66	0,3
III	Chi trả nợ			
III	Dự phòng ngân sách	19.600	0	
IV	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	14.000	0	
B	CHI TỪ NGUỒN THU ĐỂ LẠI QUẢN LÝ QUA NGÂN SÁCH	0	0	
1	Chi đầu tư từ nguồn xã hội hóa giao thông, công trình điện			